

Số -QĐ/TU

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

QUY ĐỊNH**về trách nhiệm trong việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi,
vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực**

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Kết luận số 05-KL/TW, ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị trong công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng;
- Căn cứ các quy định có liên quan của Trung ương;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố;
- Căn cứ Chương trình hành động số 05-CTr/TU, ngày 06/11/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Ban Thường vụ Thành ủy quy định về trách nhiệm trong việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực như sau:

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

- Quy định này quy định về trách nhiệm trong việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và các hoạt động khác có liên quan.
- Quy định này áp dụng đối với cấp uỷ, tổ chức đảng, đảng viên, cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền (gọi chung là cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền) trong việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Điều 2. Nguyên tắc

- Bảo đảm sự lãnh đạo, chỉ đạo tập trung, thống nhất, chặt chẽ, toàn diện của Ban Thường vụ Thành uỷ, các cấp uỷ, tổ chức đảng đối với việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức có trách nhiệm trực tiếp chỉ đạo việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định; coi đây là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của cơ quan, tổ chức. Xử lý kịp thời, nghiêm minh người đứng đầu để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình trực tiếp lãnh đạo, quản lý nhưng không chủ động phát hiện, báo cáo, xử lý, nhất là đối với trường hợp bao che, ngăn cản việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

3. Mọi hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực phải được kịp thời phát hiện, báo cáo và xử lý nghiêm minh, đúng quy định với nguyên tắc: tích cực, khẩn trương; làm rõ đến đâu xử lý đến đó; không phân biệt người có hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực là ai, đã có dấu hiệu tội phạm phải khởi tố điều tra và đã kết luận có tội thì phải truy tố, xét xử; khắc phục tình trạng hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực có dấu hiệu tội phạm, nhưng chỉ xử lý kỷ luật hành chính, kinh tế; trong quá trình kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, thi hành án, nếu phát hiện dấu hiệu phạm tội phải kịp thời chuyển hồ sơ vụ việc đến cơ quan điều tra để thụ lý, điều tra, xử lý theo pháp luật, không chờ kết thúc quá trình kiểm tra, thanh tra, kiểm toán, thi hành án.

4. Nếu phát hiện vi phạm liên quan đến cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Thành uỷ quản lý phải báo cáo ngay cho Thường trực Thành uỷ để kịp thời chỉ đạo xử lý theo quy định.

Chương II

TRÁCH NHIỆM PHÁT HIỆN, BÁO CÁO, XỬ LÝ HÀNH VI, VỤ VIỆC THAM NHƯNG, LÃNG PHÍ, TIÊU CỰC

Điều 3. Trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, cấp uỷ, tổ chức đảng phải lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nội dung sau:

1. Tham mưu xây dựng, thể chế hoá, thực hiện nghiêm các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định.

2. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện, thực hiện nghiêm quy chế làm việc, quy định, quy trình nghiệp vụ, đảm bảo mọi hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực phải được kịp thời phát hiện, báo cáo và xử lý nghiêm minh, đúng quy định.

3. Thực hiện nghiêm các ý kiến chỉ đạo, quyết định, yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền trong việc báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định.

4. Tiếp nhận, xử lý kịp thời theo thẩm quyền các thông tin về hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định. Kịp thời báo cáo, xin ý kiến

chỉ đạo của cấp uỷ, tổ chức đảng có thẩm quyền hoặc trao đổi với cấp uỷ, tổ chức đảng có liên quan trong quá trình xử lý các hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

5. Bảo vệ, khen thưởng kịp thời người phát hiện, phản ánh, báo cáo, tố cáo, tố giác, báo tin, cung cấp thông tin về những hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; xử lý nghiêm những trường hợp lợi dụng việc phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để vu khống, xuyên tạc, xúc phạm uy tín của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

6. Thực hiện tự phê bình và phê bình, trách nhiệm nêu gương, công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình trong việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

7. Tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng; công tác thanh tra, kiểm tra của Nhà nước; công tác điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án; hoạt động giám sát của cơ quan và đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

8. Định hướng hoạt động của các cơ quan kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án trong việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

9. Lãnh đạo, chỉ đạo không thực hiện các hành vi quy định tại Điều 17 Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm ; đã được sửa đổi, bổ sung tại Quy định số 264-QĐ/TW, ngày 14/02/2025 của của Bộ Chính trị.

Điều 4. Trách nhiệm của thành viên cấp uỷ, tổ chức đảng, thành viên tập thể lãnh đạo của cơ quan kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án

1. Thực hiện đúng, đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong lãnh đạo, chỉ đạo việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Gương mẫu thực hiện nghiêm các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy chế làm việc, quy định, quy trình nghiệp vụ trong việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

3. Không cản trở, tác động, can thiệp trái pháp luật vào việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

4. Tăng cường tự kiểm tra, giám sát để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm những hành vi vi phạm trong việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

5. Chịu trách nhiệm trực tiếp khi đề xảy ra vi phạm trong việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

6. Chịu trách nhiệm với tư cách thành viên tập thể cấp uỷ, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, tổ chức và với tư cách người quản lý, phụ trách lĩnh vực trong việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

7. Lãnh đạo, chỉ đạo không thực hiện các hành vi quy định tại Điều 39 Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng, đảng viên vi phạm; đã được sửa đổi, bổ sung tại Quy định số 264-QĐ/TW, ngày 14/02/2025 của của Bộ Chính trị.

Điều 5. Trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án

1. Lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nghiêm các nội dung quy định tại Điều 3 Quy định này; đồng thời thực hiện nghiêm trách nhiệm quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Khoản 4, Khoản 7 Điều 4 Quy định này.

2. Chịu trách nhiệm với tư cách người đứng đầu trong việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chịu trách nhiệm liên đới trong trường hợp đã giao cấp phó, thành viên cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức trực tiếp quản lý, phụ trách; chịu trách nhiệm trực tiếp đối với hành vi vi phạm trong việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Điều 6. Trách nhiệm của người có thẩm quyền trong việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

1. Thực hiện trách nhiệm quy định tại Khoản 1, Khoản 2, Khoản 3, Khoản 7 Điều 4; đồng thời tùy theo chức vụ đảm nhiệm để thực hiện trách nhiệm quy định tại Khoản 4, Khoản 5, Khoản 6, Điều 4 Quy định này.

2. Chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp uỷ, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo thẩm quyền.

3. Chấp hành sự phân công, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát của cấp uỷ, tổ chức đảng, người có thẩm quyền đối với việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định.

Chương III

XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 7. Xử lý vi phạm trong việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

1. Tổ chức, cá nhân vi phạm trong việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực phải bị xử lý nghiêm minh theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Trường hợp đã xử lý kỷ luật, nhưng xét thấy cần thiết thì cấp có thẩm quyền phải kiên quyết điều chuyển người vi phạm khỏi vị trí công tác đang đảm nhiệm, thay thế, cho thôi giữ chức, miễn nhiệm, từ chức, không bố trí công tác liên quan đến việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; thu hồi, không bổ nhiệm lại hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền thu hồi, không bổ nhiệm lại các chức danh, chức vụ trong các cơ quan kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố xét xử, thi hành án.

2. Trường hợp vi phạm đến mức phải truy cứu trách nhiệm hình sự thì phải chuyển hồ sơ đến cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật, nghiêm cấm giữ lại để xử lý nội bộ.

Điều 8. Xử lý trách nhiệm khi để xảy ra vi phạm trong việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực

1. Đối với tổ chức:

Cấp uỷ, tổ chức đảng để xảy ra vi phạm trong việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thuộc phạm vi trách nhiệm, thẩm quyền lãnh đạo, chỉ đạo thì xử lý theo quy định của Đảng.

2. Đối với lãnh đạo cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị:

- Người đứng đầu, thành viên cấp uỷ, tổ chức đảng, thành viên tập thể lãnh đạo cơ quan, tổ chức, đơn vị để xảy ra vi phạm trong việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, phạm vi công việc mình được phân công trực tiếp quản lý, phụ trách thì xử lý theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và quy định của cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Bị xem xét tăng trách nhiệm trong trường hợp phát hiện vi phạm trong việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực mà không áp dụng các biện pháp cần thiết theo thẩm quyền để kịp thời ngăn chặn, xử lý, khắc phục hậu quả vi phạm hoặc không kịp thời báo cáo theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

- Được xem xét loại trừ trách nhiệm trong trường hợp không thể biết hoặc đã áp dụng các biện pháp cần thiết theo thẩm quyền để phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm trong việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Được xem xét miễn, giảm trách nhiệm trong trường hợp chủ động phát hiện và đã áp dụng các biện pháp cần thiết theo thẩm quyền để ngăn chặn, xử lý, khắc phục hậu quả hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý, khắc phục hậu quả vi

phạm trong việc phát hiện, báo cáo, xử lý hành vi, vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; hoặc trong trường hợp có căn cứ chứng minh bản thân không đồng ý với các chủ trương, ý kiến trái quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước của tập thể, hoặc của người đứng đầu cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị.

- Được xem xét miễn hoặc giảm hình thức kỷ luật nếu chủ động xin thôi giữ chức vụ, từ chức, xin nghỉ công tác trước khi cơ quan có thẩm quyền phát hiện, xử lý, trừ trường hợp bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Ban Chỉ đạo phòng chống, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực thành phố, các Đảng ủy trực thuộc Thành ủy và các cấp uỷ, tổ chức đảng có liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ, quyền hạn tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quy định này.

2. Ban Nội chính Thành ủy chủ trì, phối hợp với Ủy ban Kiểm tra Thành ủy theo dõi, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Quy định; định kỳ báo cáo Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy.

Điều 10. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký, trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung thì báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy (qua Ban Nội chính Thành ủy) xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Ban Nội chính Trung ương (để báo cáo),
- Các ban Thành ủy,
- Các cấp uỷ trực thuộc Thành ủy,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố,
- Các sở, ngành thành phố,
- Các Đảng ủy: Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Thi hành án dân sự thành phố,
- Các đ/c Ủy viên Thành ủy,
- Các đ/c thành viên Ban Chỉ đạo PCTNLPTCTP,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**

Đỗ Mạnh Hiến

